TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮKLẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 05 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐĂKLĂK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Đản.
2. Bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Năng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Đức Bùi – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Nghĩa T.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 06/10/1970, tại tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKNKTT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn 2, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Làm nông.

Con ông: Hồ Nghĩa T1 (Sinh năm 1926). Con bà: Phạm Thị N1 (Sinh năm 1939);

Vợ: Mai Thị H (Sinh năm 1968)

Con: Có 03 con (Lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997)

Tiền án, tiền sự: không;

Hồ Nghĩa T bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2018 đến nay. Hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Mai Văn N – Sinh năm 1976.

Địa chỉ: TDP T, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Mai Thị H – Sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

* Người làm chứng: Đỗ Thị T1 – Sinh năm 1989.
Địa chỉ: Buôn S, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2017, Hồ Nghĩa T mua của một người không rõ nhân thân lai lịch 21,26 kg pháo, gồm nhiều loại pháo khác nhau với số tiền là 9.700.000 đồng (chín triệu, bảy trăm ngàn đồng) để bán kiếm lời.

Sáng ngày 12/01/2018, có 02 người thanh niên đến nhà T hỏi mua pháo, trong đó có một người giới thiệu tên là V ở xã E, huyện K, T đồng ý bán cho 02 người thanh niên các loại pháo gồm: Loại pháo hình bóng đèn điện tròn 150 quả, mỗi quả là 35.000 đồng; loại pháo hộp 5 hộp, mỗi hộp có 36 viên pháo phía trong, mỗi hộp 900.000 đồng và 17 dây pháo, mỗi dây là 150.000 đồng. Tổng số tiền thỏa thuận mua số hàng này là 12.300.000 đồng, hai thanh niên đặt cọc cho T số tiền 2.500.000 đồng và hẹn T nhận pháo tại xã E, huyện K, khi nào nhận pháo thì sẽ giao đủ tiền, Trường đưa lại cho Vinh 100.000đ.

Sau khi thỏa thuận và nhận tiền cọc, T lấy toàn bộ số pháo mà hai thanh niên đã thỏa thuận mua bỏ vào 02 thùng giấy cát tông và nhờ Mai Văn N (em vợ T) ngồi sau xe mô tô biển kiểm soát 47M4-9522 giữ giúp. Khi nhờ N thì T không nói cho N biết bên trong thùng là pháo, N không biết nên đồng ý ngồi sau xe ôm 02 thùng có chứa pháo giúp T. Khoảng 10h 00 ngày 12/01/2018, khi T đang điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc buôn S, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Cảnh sát Kinh tế Công an huyện Krông Năng phát hiện bắt quả tang, kiểm tra trong 02 thùng giấy cát tông có chứa 150 quả pháo hình bóng đèn điện tròn, 17 phong pháo dây, 05 hộp pháo có tổng khối lượng là 16,56kg. Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng đã lập biên bản theo quy định của pháp luật. Quá trình lập biên bản T tự khai nhận và tự nguyện giao nộp thêm 45 quả pháo loại pháo hình bóng đèn điện tròn và 02 hộp pháo có tổng khối lượng là 4,7kg. Quá trình lập biên bản Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng đã niêm phong toàn bộ số pháo đã tạm giữ và ký hiệu M1 với số pháo đã tạm giữ khi bắt quả tang, ký hiệu M2 với số pháo mà T tự nguyện giao nộp tại nhà.

Tại kết luận số 588/C54B ngày 17/01/2018 của Phân viện KHHS tại TP: Hồ Chí Minh có kết luận:

Mẫu vật ký hiệu M1 gồm:

+ 05 khối hình lập phương, kích thước (15 x 15 x 15 cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,5cm gửi giám định đều là pháo hoa. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 7,46kg

+ 150 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, dán giấy bên ngoài, phần đầu được nối với đoạn dây, vỏ bên trong bằng nhựa gửi giám định đều là pháo hoa. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 5,6kg

+ 17 khối hình hộp chữ nhật kích thước (29 x 5cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong gồm nhiều vật hình trụ đường kích 0,6cm, dài 2,5cm liên kết

với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng 3,5kg.

Mẫu vật kí hiệu M2 gồm:

+ 02 khối hình lập phương, kích thước (15 x 15 x 15 cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,5cm gửi giám định đều là pháo hoa. Trong mẫu vật đều có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 3kg

+ 45 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, dán giấy bên ngoài, phần đầu được nối với đoạn dây, vỏ bên trong bằng nhựa gửi giám định đều là pháo hoa. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 1,7kg

Tổng khối lượng của mẫu ký hiệu M1 và M2 là 21,26 kg. Trong đó khối lượng của mẫu ký hiệu M1 là 16,56kg và khối lượng của mẫu ký hiệu M2 là 4,7kg.

- Ngày 12/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với Phân viện KHHS tại TP: Đà Nẵng.

Tại kết luận giám định số 129/C54C-Đ3 ngày 28/02/2018 của Phân viện KHHS tại TP: Đà Nẵng có kết luận:

Mẫu vật ký hiệu M1 gửi giám định gồm:

+ 4 (bốn) khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau; 01 (một) khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong gồm 35 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau và 145 (một trăm bốn lăm) vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy một đầu mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ).

+ Các vật hình trụ vở giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn một đoạn dây được liên kết với nhau thành 16 tràng (16 bánh hình chữ nhật) đều là pháo nổ.

Mẫu vật ký hiệu M2 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ).

Tại Công văn số 101/VC/C54B ngày 12/3/2018 của phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh trả lời như sau:

Mẫu vật ký hiệu M1: 05 (năm) khối hình lập phương, kích thước (15 x 15 x 15 cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,5cm. Tổng khối lượng 7,46kg*;* 150 (một trăm năm mươi) vật dạng hình bóng đèn điện tròn, dán giấy bên ngoài, phần đầu được nối với đoạn dây, vỏ bên trong bằng nhựa. Tổng khối lượng 5,6kg. 17 khối hình hộp chữ nhật kích thước (29 x 5cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong gồm nhiều vật hình trụ đường kích 0,6cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ. Trong mẫu vật có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng 3,5kg

Mẫu vật kí hiệu M2: 02 (hai) khối hình lập phương, kích thước (15 x 15 x 15 cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,5cm. Tổng khối lượng 3kg*;* 45 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, dán giấy bên ngoài, phần đầu được nối với đoạn dây, vỏ bên trong bằng nhựa. Tổng khối lượng 1,7kg.

Căn cứ theo Công văn số 275/C41-C44 ngày 01/02/2018 của tổng cục cảnh sát thì mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, thành phần chính gồm Kliclorat (KCLO3), lưu huỳnh (S), bột than (C); khi đốt bay lên cao nổ và phát ra ánh sáng màu). Tổng khối lượng 17,76kg.

Vật chứng thu giữ:

+ 02 thùng cát tông ký hiệu M1 và M2; bên trong M1 có: 142 quả pháo hình bóng đèn điện tròn; 15 phong pháo dây, 05 hộp pháo (trong đó có 4 hộp bên trong có 36 vật hình trụ, còn 1 hộp bên trong có 34 vật hình trụ); 17 khối hình hộp chữ nhật kích thước (29 x 5cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong gồm nhiều vật hình trụ đường kích 0,6cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng. Bên trong M2 có: 02 hộp pháo (trong đó 1 hộp bên trong có 36 vật hình trụ, 1 hộp bên trong có 34 vật hình trụ) và 37 quả pháo hình bóng đèn điện tròn (hoàn lại sau giám định

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Biển kiểm soát 47M4-9522 kèm giấy đăng ký xe mang tên Mai Thị H;

+ Số tiền: 2.400.000 (hai triệu bốn trăm ngàn đồng) để trong một bì thư được niêm phong.

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Hồ Nghĩa T về tội "Buôn bán hàng cấm", theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Nghĩa T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên toàn bộ nội dung quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Nghĩa T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng khoản 1 Điều 190, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Nghĩa T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Các biện pháp tư pháp: Căn cứ các điểm a, b khoản 1, Điều 47 BLHS, các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

+ Tịch thu sung công quỹ ½ giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Biển kiểm soát 47M4 - 9522 phương tiện bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. tuyên trả cho bà Mai Thị H ½ giá trị chiếc xe.

+ Tịch thu, sung công qũy nhà nước số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) do Hồ Nghĩa T phạm tội mà có.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại đoạn đường thuộc buôn S, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Hồ Nghĩa T đã thực hiện hành vi vận chuyển 13,06kg pháo hoa nổ có đặc tính như pháo nổ và 3,5 kg pháo nổ đi bán, thì bị lực lượng Cảnh sát Kinh tế Công an huyện Krông Năng phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, sau đó T giao nộp thêm 4,7kg pháo hoa nổ có đặc tính như pháo nổ.

Hành vi của bị cáo Hồ Nghĩa T đã cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;"

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Trật tự quản lý kinh tế của đất nước là khách thể quan trọng được Luật hình sự đặc biệt ưu tiên bảo vệ. Mọi hành vi xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế phải được nghiêm khắc trừng trị. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm hại tới trật tự quản lý kinh tế của đất nước do Nhà nước quy định, gây ảnh hưởng tới hoạt động phát triển kinh tế của đất nước mà còn gây ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Chính vì vậy, việc xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy không chỉ có tác dụng trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội mà còn có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Khi bị phát hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có thái độ hợp tác, khai báo và giao nộp số pháo mà bị cáo đang cất giấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Bố bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi ấn định mức hình phạt cụ thể.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy HĐXX xét thấy có cơ sở để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 35 và khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ Chiếc xe mô tô hiệu Honda Biển kiểm soát 47M4 - 9522 là tài sản chung của Hồ Nghĩa T và vợ là Mai Thị H, trị giá 8.000.000đ, chị H không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ giá trị ½ chiếc xe và trả lại cho chị H ½ giá trị chiếc xe. Nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án dân sự..

+ Số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thi sung công.

+ Đối với số pháo bị thu giữa là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Đối với hành vi của Mai Văn N (em vợ T) ngồi sau xe mô tô biển kiểm soát 47M4-9522 giữ pháo giúp T. Tuy nhiên anh N không biết bị cáo vẫn chuyển vật nhà nước cấm lưu hành, nên đồng ý ngồi sau xe ôm 02 thùng có chứa pháo giúp T, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8]. Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Nghĩa T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hồ Nghĩa T **01(Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba năm) kể từ ngày tuyên án, về tội "Buôn bán hàng cấm".

Giao bị cáo Hồ Nghĩa T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự để thực hiện

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 35 và khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự: Tuyên phạt bị cáo Hồ Nghĩa T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Số tiền phạt phải thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về biện pháp tư pháp:

- **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ ½ giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda Biển kiểm soát 47M4 - 9522 là tài sản chung là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) do bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội. Tuyên trả cho chị Mai Thị H ½ giá trị chiếc xe là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Tiếp tục tạm giữ chiếc xe cho đến khi bị cáo hoàn thành nghĩa vụ dân sự.

+ Tuyên tịch thu, sung công qũy nhà nước số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) của Hồ Nghĩa T do bán pháo mà có.

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ trong *02 thùng cát tông ký hiệu M1 và M2; bên trong M1 có: 142 quả pháo hình bóng đèn điện tròn; 15 phong pháo dây, 05 hộp pháo (trong đó có 4 hộp bên trong có 36 vật hình trụ, còn 1 hộp bên trong có 34 vật hình trụ); 17 khối hình hộp chữ nhật kích thước (29 x 5cm) bọc giấy màu đỏ ghi chữ nước ngoài, bên trong gồm nhiều vật hình trụ đường kích 0,6cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng. Bên trong M2 có: 02 hộp pháo (trong đó 1 hộp bên trong có 36 vật hình trụ, 1 hộp bên trong có 34 vật hình trụ) và 37 quả pháo hình bóng đèn điện tròn (hoàn lại sau giám định).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Nghĩa T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Năng;*
- *Công an huyện Krông Năng;*

- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

BÙI NGỌC SAN